

Chúa Giêsu là ai?

Chúa Giê-su đã tự giới thiệu mình như bánh, ánh sáng, cội nước sống, cho đám đông, cho các kinh sư và người Pha-ri-si, đã nói với lời trình bày: 'Ta là sự sống lại và là sự sống', Chúa Giê-su tuyên bố với một môn đồ, Ma-thê, trong một trong các khó khăn nhất: cái chết của anh trai mình là La-xa-rô.

Chúa Giêsu là ai?

Lời khai của cha

Theo luật pháp Mô-i-se, một người sẽ bị trừng phạt bằng cái chết, thông qua lời khai của hai hoặc ba người, điều này có thể đánh giá được giá trị của lời khai.

"Bí miệng của hai nhân chứng, hoặc ba nhân chứng, ai muốn chết sẽ bị xử tử; bí miệng của một nhân chứng, anh ta sẽ không chết." (Phục truyền luật lệ ký 17: 6).

"Và trong luật pháp các người cũng có chép rằng lời khai của hai người là sự thật. Tôi là người làm chứng vì tôi và tôi cũng làm chứng vì Cha, Đấng đã sai tôi". (Giăng 8: 17-18).

Thánh sớ Gioan tuyên bố:

Nếu chúng ta nhận được lời chứng của loài người, thì lời chứng của Đức Chúa Trời càng lớn, điều này là bởi vì Đức Chúa Trời là thật, thành tín, bất biến và toàn năng.

"Nếu chúng ta nhận được lời chứng của loài người, thì lời chứng của Đức Chúa Trời càng lớn; vì lời chứng của Đức Chúa

Trời là nầy, rằng Ngài đã làm chứng về Con Ngài. ” (1 Giăng 5: 9).

Chúa Giê-su đã từng nói rõ với người Do Thái rằng Kinh Thánh, mà họ nghĩ rằng có sự sống đời đời trong họ, thực sự đã làm chứng về Chúa Giê-su Christ.

“Hãy tìm kiếm Kinh thánh, vì trong đó các người nghĩ rằng mình có sự sống đời đời, và chính những lời ấy làm chứng về ta;” (Giăng 5:39).

Vì lời chứng của hai người phải được coi là sự thật, Chúa Giê-su đã làm chứng về chính mình và để cập đến lời chứng của Đức Chúa Cha, vì ngài biết họ sẽ tranh chấp lời chứng mà ngài đưa ra về mình (Giăng 8:13).

“Tôi là người làm chứng cho chính tôi và tôi cũng làm chứng cho Chúa Cha, Đấng đã sai tôi”. (Giăng 8:18).

Nhưng ngoài nhân chứng mà Chúa Giê-su Christ đã làm về mình và làm chứng về Kinh Thánh, Chúa Giê-su chỉ ra rằng những công việc ngài thực hiện theo lệnh của Đức Chúa Trời cũng làm chứng về Đấng Christ là Đấng được Đức Chúa Trời sai đến.

“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã nói với các người, mà các người không tin. Những công việc tôi làm, nhân danh Cha tôi, những công việc này làm chứng về tôi. ” (Giăng 10:25).

Giăng Báp-tít cũng làm chứng về Đấng Christ (Giăng 5:33), nhưng Đấng Christ không chấp nhận lời chứng của con người (Giăng 5:34), vì lời chứng của con người không có cùng chất lượng với lời chứng của Đức Chúa Cha (Lu-ca 7 : 20).

Những lời tuyên bố của Chúa Giêsu

“Ta là bánh sự sống” (Giăng 6:35).

Chúa Giê-su không tự giới thiệu mình như một giải pháp cho sự

trông rông hiện sinh ảnh hưởng đến một phần lớn nhân loại, cũng không phải là một giải pháp cho các vấn đề xã hội của con người.

Ngay khi những người Do Thái đang tìm kiếm Chúa Giêsu, vì những ổ bánh mà họ đã ăn trong phép lạ nhân lên, Chúa Giêsu đã tự cho mình là bánh hằng sống từ trời xuống.

Để hiểu câu nói này của Chúa Giê-su, chúng ta phải xem lại Kinh Thánh, cụ thể là Thi-thiên 146:

“Phước cho ai được Đức Chúa Trời Gia-vê giúp đỡ, và trông cậy nơi CHÚA, Đức Chúa Trời của mình. Ai đã dựng nên trời đất, biến đổi, mọi vật ở trong đó và điều giữ lẽ thật đời đời; Cái gì công bằng cho kẻ bị áp bức, cái gì cho người đói. CHÚA tự do cho các tù nhân. CHÚA mở mắt cho người mù; CHÚA nâng cao sự u ám; CHÚA yêu người công bình; CHÚA canh giữ người ngoại quốc; nó nâng đỡ những đứa trẻ mồ côi và góa bụa, nhưng nó rẽ lối của những kẻ vô đức. CHÚA sẽ trị vì đời đời; Chúa của bạn, hỡi Zion, từ thế hệ này sang thế hệ khác. Ca ngợi Chúa.” (Thi-thiên 146: 5-10).

Trong khi Chúa, mà Thi thiên 146 đề cập đến, ám chỉ đến Chúa của tác giả Thi thiên, người đã nghe mệnh lệnh sau:

Hãy ngẩng bên hữu ta ‘ (Thi thiên 110: 1) và là Đấng dựng nên trời và đất (Thi thiên 102: 25-27; Hê-bơ-rơ 1: 10-12), người ta hiểu rằng Đấng Christ là sự công bình của những kẻ bị áp bức. Và bánh của kẻ đói.

Đấng bào của ông phẫn nộ và phẫn bác lại rằng Mô-i-se đã cho tất cả phụ ông bánh từ trời để ăn và thậm chí còn trích dẫn Kinh thánh.

“Tất cả phụ chúng tôi đã ăn ma-na trong đấng vắng, như có lời chép rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trời xuống.” (Giăng 6:31).

Chúa Giê-su trả lời rằng không phải Mô-i-se đã ban bánh từ

trời, nhưng đúng hơn, chính Đức Chúa Trời ban bánh thật từ trời: Đấng Christ, vì Ngài xuống thò và ban sự sống cho thò gian (Giăng 6:33).

Chúa Giêsu là bánh ban sự sống, bánh làm dịu cơn đói khát công lý của người thiòu thò.

Đòi với những gì anh ta đại diện, Chúa Giê-su ròt gay gòt:

“Tôi là bánh sự sống; ai đòt với tôi sẽ không hò đói, và ai tin vào tôi sẽ không hò khát”. (Giăng 6:35).

Cư dân thành Giê-ru-sa-lem không muòt chòp nhận giáo lý của Chúa Giê-su là đúng vì họ biòt mẹ của Chúa Giê-su là Giò-sép và các anh em của ngài (Giăng 6:42), nhưng Chúa Giê-su lại nhòt mạnh rằng tòt cò những ai ăn ma-na trong sa mạc đòu chòt, nhưng ai cho ăn. Trên anh ta, trên xác thòt anh ta, sẽ sống. (Giăng 6:49)

Đấng Christ là bánh hằng sống từ trời xuống, nhưng chò những ai nuôi bằng Đấng Christ mới có sự sống (Giăng 6:51).

“Như Cha là Đấng hằng sống đã sai ta và ta sống vì Cha, nên ai nuôi ta, cũng sẽ sống vì ta. Đây là bánh từ trời xuống; không phò là trường hợp của tò phụ các người, kò đã ăn ma-na và chòt; ai ăn bánh này sẽ được sống đời”. (Giăng 6:57-58).

Đấng Christ là lời ban sự sống (1 Cô-rinh-tô 15:45; Giăng 6:63) và đò có sự sống, con người cò phò trò thành người dự phò của Đấng Christ. Bánh mà Chúa Giê-su đã ban là thòt của ngài, đò thò gian có sự sống (Giăng 6:51), nhưng mò người, đặc biệt, phò trò thành người dự phò bánh đó.

“Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Quò thật, quò thật, ta nói cùng các người, nòu các người không ăn thòt Con người và uòng huyết Ngài, thì các người sẽ không có sự sống trong các người. Ai ăn thòt và uòng máu tôi thì được sự sống đời đời và tôi sẽ cho người òy sống lại vào ngày sau hòt. Vì

thịt tôi thật là thức ăn và máu tôi thật là c☐a u☐ng. Ai ăn thịt và u☐ng máu tôi, thì ☐ trong tôi và tôi ☐ trong người ☐y”. (Giăng 6: 53-56).

T☐m quan trọng c☐a việc dâng thân th☐ c☐a Chúa Giê-su đ☐n n☐i Chúa Giê-su đã đ☐ cập đ☐n cái ch☐t c☐a ngài, những kho☐nh kh☐c trước khi bị đóng đinh và bị gi☐t.

“Khi tạ ơn, Ngài b☐ ra và nói: Hãy c☐m l☐y, ăn đi; đây là cơ th☐ c☐a tôi đã bị phá vỡ vì bạn; làm đi☐u này đ☐ tư☐ng nhớ tôi. “ (1 Cô-rinh-tô 11:24);

“Chúng ta sẽ được thánh hóa trong đó, nhờ việc dâng thân th☐ c☐a Chúa Giê Su Ky Tô đã từng được thực hiện.” (Hê-bơ-rơ 10:10).

Qua sự trình bày này c☐a Đ☐ng Christ, có một s☐ cân nh☐c v☐ mặt giáo lý v☐ sự cứu r☐i.

Khi Chúa Giê-su tuyên b☐ mình là “bánh ban sự s☐ng, ban sự s☐ng cho th☐ gian,” chúng ta th☐y rằng ân đi☐n c☐a Đức Chúa Trời đã được bày t☐ như một sự cứu r☐i cho mọi người (Tít 2:11). Chính vì lời tuyên b☐ này c☐a Chúa Giê-xu, mà người ta nói rằng Ngài đã ch☐t cho t☐t c☐ mọi người, không có ngoại lệ.

N☐u không có Đức Chúa Cha ban bánh hằng s☐ng từ trời xu☐ng, thì con người không bao giờ có th☐ được cứu. Đức Chúa Trời bày t☐ ân đi☐n c☐a Ngài bằng cách ban cho loài người Đ☐ng Christ, bánh hằng s☐ng (Giăng 3:16). Vì không có người nào đáng được cứu, nên người ta nói rằng con người được cứu b☐i ân đi☐n (Ê-phê-sô 2: 8).

Nhưng, mặc dù loài người được cứu b☐i ân đi☐n, sự cứu r☐i là nhờ Đ☐ng Christ, tức là đức tin được th☐ hiện (Ga-la-ti 3:23, 25; Ê-phê-sô 2: 8). N☐u không có Đ☐ng Christ, sự ban cho c☐a Đức Chúa Trời, n☐n t☐ng ch☐c ch☐n, sẽ không có sự cứu r☐i.

Đức Kitô, đức tin được bi☐u lộ, quà tặng c☐a Thiên Chúa, trong tình trạng bánh ban sự s☐ng, là lời mời gọi con người đang đói

khát tr□ nên dự ph□n và nhờ đó ăn thịt và u□ng máu Đức Kitô.

Nhưng ai đó có th□ ph□n đi, nói rằng cho dù con người có được phép dự ph□n hay không thuộc v□ thịt và huyết c□a Đ□ng Christ, thì do đó, con người có công trong việc chấp nhận những gì được trao cho anh ta, miễn phí.

Có ích lợi gì trong việc tận dụng những gì được ban cho tự do để th□a mãn nhu c□u c□a bạn khi bạn đói hoặc khát không?

Tại sao sự khôn ngoan lại kêu lên đi□u đơn giản?

“Ai đơn giản thì quay v□ đây. Ông nói: Hãy đi□n, ăn bánh c□a tôi và u□ng rượu mà tôi đã pha. Hãy đi□ những đi□u khờ khạo mà s□ng, và bước đi trên con đường hi□u bi□t”. (Châm ngôn 9: 4-6).

Những người không có tài nguyên có công gì? Có công trong việc tr□ lời lời mời?

“Hỡi các người, hỡi những kẻ khát, hãy đi□n nước, kẻ không có tiền hãy đi□n, mua mà ăn; ph□i, đi□n, mua, không cần tiền và không có giá, rượu và sữa. Tại sao bạn lại tiêu tiền vào thứ không ph□i là bánh mì? Và s□n ph□m c□a công việc c□a bạn trong những gì nó không th□ đáp ứng? Hãy chăm chú lắng nghe tôi, và ăn những gì tốt, và đi□ tâm hồn bạn th□a thích với ch□t béo. Hãy nghiêng tai và đi□n với tôi; nghe và linh hồn bạn sẽ s□ng; vì ta sẽ lập giao ước đời đời với người, cho người ch□c ch□n được hưởng lợi từ Đa-vít. “ (Ê-sai 55: 1-3).

Ánh sáng th□ giới

“Ta là sự sáng th□ gian” (Giăng 8:12).

Chúa Giêsu không ph□i là cái gọi là ‘ánh sáng cuối đường hầm’, một gi□i pháp cho các v□n đi□ c□a th□ giới này như: hôn nhân,

gia đình, việc làm, sức khỏe, v.v.

Đồ hiểu lời tuyên bố của Chúa Giê-su, chúng ta phải xem những gì các nhà tiên tri đã tiên đoán, như nó được viết:

“Ta nói thêm rằng: Các người nên làm tôi tớ ta, khôi phục các chi phái Gia-cốp, và đem các tộc Y-sơ-ra-ên được bỏ sót trở lại; Ta cũng đã ban cho các người làm sự sáng của dân ngoại, hứa cho các người là sự cứu rỗi của ta, cho đến tận cùng trái đất”. (Ê-sai 49: 6; Ê-sai 46: 6; Công vụ 13:14)

Khi Chúa Giê-su tuyên bố là ánh sáng thế gian, Ngài nhận mạnh sự cần thiết của con người theo Ngài, vươn tới ánh sáng sự sống.

“Vậy Đức Chúa Jê-sus lại phán cùng họ rằng: Ta là sự sáng thế gian; ai theo ta sẽ không đi trong tối tăm, nhưng sẽ có ánh sáng của sự sống.” (Giăng 8:12).

Theo Chúa Kitô là biến mình thành tôi tớ, nghĩa là hạ mình xuống.

“Ai hứa việc ta, hãy theo ta và dù ta ở đâu, cũng sẽ có kẻ hứa việc ta. Và nếu ai phục vụ tôi, thì Cha tôi sẽ tôn vinh người ấy”. (Giăng 12:26).

Và làm thế nào để con người trở thành tôi tớ của Đấng Christ? Chỉ cần tin vào Đấng Christ là Đấng được Đức Chúa Trời sai đến thế gian là đủ.

“Ta là ánh sáng đã đến trong thế gian, hứa cho ai tin ta không ở trong bóng tối.” (Giăng 12:46)

Cư dân thành Giê-ru-sa-lem không muốn chấp nhận giáo lý của Chúa Giê-su là đúng vì họ biết mẹ của Chúa Giê-su là Giô-sép và các anh em của ngài (Giăng 6:42), nhưng Chúa Giê-su lại nhận mạnh rằng tất cả những ai ăn ma-na trong sa mạc đều chết, nhưng ai cho ăn trên anh ta, trên. (Giăng 6:49)

Nhưng, ai đó có thể lập luận rằng việc con người tin vào Đấng Christ là điều có ích, với lý do rằng có đức tin là một món quà của Đức Chúa Trời, và ông cũng trích dẫn lời sứ đồ Phao-lô:

“Vì nhờ ân điển mà anh em được cứu, nhờ đức tin; và điều này không đến từ bạn, nó là món quà của Đức Chúa Trời. Nó không đến từ các công trình, để không ai có thể khoe khoang;” (Ê-phê-sô 2: 8-9).

Qua lời tuyên bố của Chúa Giê-xu rằng Ngài là sự sáng của thế gian, và nếu ai hiểu việc Ngài, hãy đến người ấy theo Ngài, người ta kết luận rằng không ai có thể vinh quang trong thực tế trở thành tội tở. Vì vậy, ai hạ mình xuống là vâng phục, vì vậy, người ấy đã phục tùng mình trong quyền lãnh chúa của Đấng Christ, để loại trừ mọi vinh quang, khoe khoang hay kiêu ngạo.

“Vì ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, và ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên.” (Lu-ca 14:11).

Chúa Giê-su, trong hình hài một con người, đã phải hạ mình xuống, nghĩa là vâng lời Chúa Cha; Đấng lướt con người hư mất, lại hạ mình xuống khi tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng Christ, nghĩa là vâng theo mệnh lệnh của Đức Chúa Cha.

“Và, được tìm thấy trong hình hài một người đàn ông, Người đã hạ mình xuống, vâng phục ngay cả cho đến chết và cái chết trên thập tự giá.” (Phi-líp 2: 8).

Khi hạ mình xuống, Chúa Giê-su có tự đề cao mình không? Có được vinh quang khi vâng lời Cha không? Không! Vì vâng lời Chúa Cha, Chúa Giê-su phải từ bỏ chính mình và ứng chèn Cha đã ban cho.

Vì Chúa Giê-su vâng lời, nên Đức Chúa Trời đã tôn ngài cao tột độ, ban cho một danh trên mọi danh xưng, vì chính Đức Chúa Cha đã tôn vinh ngài.

“Vì vậy, Đức Chúa Trời cũng tôn Ngài lên quyền tể trị, và

ban cho Ngài một danh trên mọi danh;" (Phi-líp 2: 9);

"Đức Giêsu trả lời: Nếu tôi tự tôn vinh mình, thì sự vinh hiển của tôi chẳng là gì cả; Đấng tôn vinh tôi là Cha tôi, Đấng mà bạn nói là Đức Chúa Trời của bạn. " (Giăng 8:54).

Làm sao con người có thể quy phục Đức Chúa Trời, vâng lời Ngài, tức là tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, nếu tin là một việc làm có công? Quan niệm rằng có công nếu chỉ nghe phúc âm, một người tin vào Đấng Christ, là đọc sai câu 8 của Ê-phê-sô 2.

Đó hiểu rằng tin là sự ban cho của Đức Chúa Trời, đức tin mà con người được cứu, là một sự hiểu lầm, bởi vì đức tin trong câu 8 nói về Đấng Christ, nên từng vững chắc, là nên từng cho niềm tin của con người. Khi sứ đồ Phao-lô nói rằng

"Nó không đến từ việc làm để không ai phải khoe khoang", ông nói đến việc làm của luật pháp, vì trong việc làm của luật pháp có sự khoe khoang.

Thánh sđ Gioan đã làm chứng rằng Chúa Kitô là ánh sáng thật chiếu soi mọi người đến thế gian, tức là Chúa Giêsu đã chết thay cho mọi người, không trừ một ai.

"Có ánh sáng đích thực, đem ánh sáng cho mọi người đến thế gian." (Giăng 1: 9).

Nhưng, mặc dù phạm vi cứu rỗi (mọi người), con người cần phải tin vào Đấng Christ, để họ được trở thành con của ánh sáng. Anh trai, em gái và mẹ duy nhất của Chúa Giê-su là người làm theo ý muốn của Cha và ý muốn của Đức Chúa Trời là con người tin vào Đấng Christ là con của ánh sáng.

"Bây giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Ít lâu nữa, sự sáng vẫn ở cùng các ngươi. Hãy bước đi trong khi các ngươi có ánh sáng, kẻo bóng tối lên át các ngươi; vì khi đi trong bóng tối, không biết mình đi đâu. Trong khi bạn có ánh sáng, hãy tin vào ánh sáng, để bạn có thể là con của ánh

sáng. Những điạu Đức Chúa Jêsus đã nói và ra đi, đã giạu mình không cho họ biạt. “ (Giảng 12: 35-36);

“Vì ai làm theo ý muạn của Cha tôi ỏ trên trời, thì đây là anh chị em và mẹ tôi.” (Ma-thi-ơ 12:50).

Cánh của

“Ta là của (Giảng 10: 7)

Tại sao Chúa Giê-su tự cho mình là cánh của?

Đặc quyạn như vậy biạt nguạn từ những gì đượ bày tỏ trong Thi thiên 118, câu 20:

“Đây là của của CHÚA, mà người công chính sẽ vào.” (Thi-thiên 118: 20).

Thi Thiên 118 đạ cập đạn một sạ hình tượng ám chỏ con người của Đạng Christ, chạng hạn như: ánh sáng, nạn nhân, hòn đá, cánh tay phải và cánh của.

“Tôi là của; nếu ai đi qua ta, người ỏy sẽ đượ cứu và sẽ vào, người đó sẽ ra ngoài và tìm đạng của. ” (Giảng 10: 9).

Chúa Kitô là lỏ vào duy nhạt của con người với Thiên Chúa và do đó, Người tự giới thiệu mình như lỏ vào chuạng chiên. Nếu ai vào nhờ Đạng Christ, thì sẽ đượ cứu. Nhưng làm thỏ nào điạu này là có thỏ? Con người sẽ chạng có ích gì nếu quyạt định vào nhờ Đạng Christ? Có thỏ tự cứu mình không?

Vào hay không, qua khe của hẹp, không phải là sự lựa chọn giữa các phương án, đúng hơn, nó là một quyạt định xuạt phát từ một mệnh lệnh: “Vào của hẹp” (Ma-thi-ơ 7:13).

Người đàn ông không ỏ trong một tình huạng thoỏ mái, rằng anh ta có thỏ lựa chọn, đúng hơn, điạu cạt yạu là anh ta quyạt định đi vào bằng của hẹp, biạ vì anh ta đã ỏ trên một con

đường rộng, dấn anh ta dấn diệt vong.

Một lần nữa, đấng nghị của Chúa Giê-su đòi hỏi một quyết định từ phía con người và nói rằng một quyết định như vậy, đấng đáp lại mệnh lệnh của Đấng Christ, là có ích cho phần của con người, là coi thường bản chất của sự vâng phục.

Vì tình yêu thương của Đức Chúa Trời là chúng ta tuân giữ các điều răn của Ngài, nên chúng ta hiểu bản chất của tình yêu thương được sứ đấng Phao-lô mô tả:

“Yêu là đau khổ, là nhân ái; tình yêu không đấng ky; tình yêu không coi nhẹ bản thân, không tự phụ mình. Chớ cư xử khiếm nhã, chớ mưu cầu lợi mình, chớ nóng giận, chớ nghi ngờ đấng ác ” (I Cô-rinh-tô 13: 4-5);

“Vì đây là tình yêu thương của Đức Chúa Trời, khiến chúng tôi tuân giữ các điều răn của Ngài; và các điều răn của Ngài không phải là gánh nặng. ” (1 Giăng 5: 3).

Ai tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời, tức là người yêu mến Ngài (Giăng 14:15 và 21), thì không kiêu căng và không mưu cầu lợi mình, nhưng phục tùng mệnh lệnh của Chúa Ngài, thi hành công việc của mình:

“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đây là công việc của Đức Chúa Trời: Các người hãy tin Đấng Ngài đã sai đấng.” (Giăng 6:29).

người chẵn cừu tấ

“Tôi Là Người Chẵn Tấ Lành” (Giăng 10:11)

Tiên tri Ê-xê-chi-ên, rất lâu sau khi Vua Đa-vít qua đời, đã báo trước về người chẵn cừu sẽ trị vì Y-sơ-ra-ên, và con cái Y-sơ-ra-ên sẽ bước đi như Đức Chúa Trời đã định.

“Và tôi tớ tôi, Đa-vít sẽ làm vua trên họ, và tấ của sẽ có

một người chăn; họ sẽ bước đi trong sự phán xét của tôi, và giữ các quy chế của tôi, và tuân theo chúng. “ (Ê-xê-chi-ên 37:24);

“Ta sẽ dựng lên một người chăn dọt chúng, và người này sẽ cho chúng ăn; tôi tớ tôi, David sẽ cho chúng ăn; anh này sẽ phục vụ chúng như một người chăn cừu”. (Ê-xê-chi-ên 34:23).

Lời tiên tri của Ê-xê-chi-ên được thực hiện qua một dụ ngôn lớn, vì nó mô tả sự bội đạo của dân Y-sơ-ra-ên, như một bầy chiên, và những người lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên, xuất hiện như những người chăn cừu.

“Vì vậy, chúng tôi nếm máu, vì không có người chăn dọt, và chúng trở thành đồng cỏ cho mọi thú dữ ngoài đồng, vì chúng đã nếm máu.” (Ê-xê-chi-ên 34: 5).

Đón lượt mình, khi tự giới thiệu mình là Mục Tể Nhân Lành, Chúa Giê-su cũng làm như vậy trong bài giảng của một dụ ngôn, đưa chúng ta trở lại câu 2 của Thi Thiên 78:

“Tôi sẽ mở miệng bằng một dụ ngôn; Tôi sẽ nói những câu đố vớ vẩn của đại. “ (Thi-thiên 78: 2; Ma-thi-ơ 123: 35).

Chúa Giê-su có lòng trắc ẩn đối với đám đông, vì họ giống như bầy chiên không có người chăn dọt, nên ngài bắt đầu dạy họ nhiều điều (Mác 6:34). Giờ đây, trong Sách Truyền đạo, Nhà truyền đạo đã ghi lại rằng những lời của người khôn ngoan giống như những con dê, những lời này được ban cho loài người bởi một Người chăn cừu.

“Lời nói của người khôn ngoan giống như con dê và giống như đinh đóng cột, được cắt định bởi các chế độ của hội chúng, được ban cho chúng ta bởi một Mục tử.” (Truyền đạo 12:11).

Sứ đồ Phi-e-rơ gọi Đấng Christ là Người Chăn Trồng:

“Và khi Vị Mục Tể Tểi Cao xuất hiện, bạn sẽ đạt được vương miện vinh quang không thối chệ vào đâu được.” (1 Phi-e-rơ 5: 4);

“Vì các người như cừu lạc đường; nhưng bây giờ bạn đã trở về với Mục sư và Giám mục của linh hồn bạn”. (1 Phi-e-rơ 2:25).

Chúa Giê-su đưa ra một dụ ngôn phân biệt ‘người chăn cừu’ với ‘người lạ’, vì khi người này ‘vào’ bất cứ nơi nào để tiếp cận bầy chiên trong đàn (Giăng 10: 1), thì người vào bằng cửa (Giăng 10: 2)). Các con chiên có thể phân biệt giọng của người chăn với tiếng của người lạ, vì chúng chỉ đi theo người chăn, người đi trước chiên và đưa chúng ra khỏi đàn (Giăng 10: 3-5).

Vì các kinh sư và người Pha-ri-si không hiểu dụ ngôn (Giăng 9:41 đến Giăng 10: 1-6), Chúa Giê-su tự cho mình là ‘cửa chiên’, vì Ngài là cửa mà người công bình vào (Thi-thiên 118: 20).

Chúa Giê-su phân loại tất cả những ai đến trước ngài là trộm cướp (Giăng 10: 8), điều này phù hợp với những gì đã được các nhà tiên tri loan báo, vì các nhà lãnh đạo Do Thái không biết Đức Chúa Trời.

“Vì những người chăn chiên tàn bạo đã không tìm kiếm CHÚA; do đó họ không thịnh vượng, và tất cả các đàn của họ bị phân tán. “ (Giê-rê-mi 10:21);

“Họ đã đi lạc tất cả và cùng nhau trở nên ô uế; không có ai làm điều tốt, không, thậm chí không có. Chẳng phải họ không biết những kẻ gian ác, những kẻ ăn thịt người của tôi, như thế họ đang ăn bánh? Họ đã không kêu cầu Đức Chúa Trời.” (Thi thiên 53: 3-4);

“Những con chiên lạc đã là dân của ta, (những người chăn chúng đã khiến chúng lăm lăm,) chúng đã dẫn chúng đi lạc vào núi; từ ngọn đồi này sang ngọn đồi khác họ đã đi bộ, họ đã quên mất nơi an nghỉ của mình”. (Giê-rê-mi 50: 6);

“Hỡi con người, hãy nói tiên tri chẳng lại các mục tử của Y-sơ-ra-ên; nói tiên tri và phán cùng những người chăn

chiên: ĐỨC CHÚA TRỜI phán như vậy: Khỏi cho những người chăn chiên của Y-sơ-ra-ên tự kiếm ăn! Người chăn cừu có nên cho cừu ăn không? “ (Ê-xê-chi-ên 34: 2);

“Khi tôi còn sống, ĐỨC CHÚA TRỜI phán rằng, vì chiên của tôi bị cho làm mồi, chiên của tôi đành làm thức ăn cho tất cả các thú dữ ngoài đồng, vì thiếu người chăn, và những người chăn của tôi đã không tìm kiếm chiên của tôi; các người chăn chiên đã tự ăn, không cho chiên của ta ăn; “ (Ê-xê-chi-ên 34: 8).

Chúa Giê Su Ky Tô, với tư cách là Người Chăn Nhân Lành, đã đành loài người có được sự sống (Giăng 10:10), mặc dù Ngài phải hy sinh mạng sống vì chiên của Ngài (Giăng 10:11), không giống như những người lính đánh thuê, vì giống như những con chiên mà họ không có. Không thuộc về họ, khi thấy con sói đành, nó bỏ chạy và đành lại bày cho sự thương xót của con sói, kẻ đã xua đuổi chiên (Giăng 10:12).

Về Người chăn cừu, có hai khía cạnh: Người chăn cừu, với tư cách là Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng sẽ đành và cánh tay của Người sẽ thăng trị và là người bảo vệ dân tộc của Người (Ê-sai 40:11), một lời tiên tri chưa được ứng nghiệm, và Người chăn cừu bị thương, Khi bày cừu của ông bị phân tán, một lời tiên tri đã được ứng nghiệm:

“Là người chăn, người sẽ chăn bày của mình; giữa hai cánh tay, Ngài sẽ gom các con chiên con lại và bày chúng vào lòng; những người đi đầu dưỡng sẽ hướng đấng, nhẹ nhàng”. (Ê-sai 40:11);

“Hỡi grom giáo, hãy thức dậy chúng lại người chăn của tôi và chúng lại người là bạn đấng hành của tôi, CHÚA của các vật chớ đã phán. Trừng phạt người chăn và bày cừu sẽ chạy tán loạn; nhưng, tôi sẽ quay tay với những đứa trẻ nhũ. “ (Xa-cha-ri 13: 7; Ma-thi-ơ 26:31).

Sự sống lại và sự sống

“Ta là sự sống lại và là sự sống” (Giăng 11:25).

Chúa Giê-su đã tự giới thiệu mình như bánh, ánh sáng, cánh cửa, mục tiêu, cho đám đông và cho các kinh sư và người Pha-ri-si, đã nói với lời trình bày: ‘Ta là sự sống lại và là sự sống’, Chúa Giê-su tuyên bố với một môn đồ, Ma-thê, trong một trong những khó khăn nhất: cái chết của anh trai mình là La-xa-rô.

Ngay cả sau khi mất em trai, Ma-thê vẫn tiếp tục tin cậy Đấng Christ là Đấng được Đức Chúa Trời sai đến (Giăng 11: 21-22). Trước sự tin tưởng của Ma-thê, Chúa Giê-su nói: Anh của cô sẽ sống lại! Và cô ấy, khi nhớ lại những lời dạy của Chúa Giê-su, đồng ý, nhưng nói rằng nó sẽ diễn ra vào ngày cuối cùng sống lại (Giăng 11:24).

“Vì ý muốn của Đấng đã sai tôi là thế này: Ai thấy Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; và tôi sẽ cho nó sống lại vào ngày sau hết.” (Giăng 6:40).

Vào lúc đó, Chúa Giê-su tuyên bố:

“Ta là sự sống lại và là sự sống. Ai tin ta, thì dù chết, cũng sẽ sống; ai sống và tin ta sẽ không bao giờ chết. Bạn có tin điều này không? ” (Giăng 11: 25-26).

Ma-thê tuyên xưng: Con tin Chúa, rằng Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời đã đến thế gian (Giăng 11:27). Với lời thú nhận này, rõ ràng Ma-thê đã nhận được Thánh Khí nào (I Giăng 4:13): những lời của Đấng Christ (Giăng 6:63; 1 Cô-rinh-tô 15:45).

Con đường, sự thật và cuộc sống

“Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống.” (Giăng 14: 6)

Vào một dịp khác, Chúa Giê-su đang hướng dẫn các môn đồ và nhấn mạnh rằng ngoài việc tin vào Đức Chúa Trời, còn phải tin vào Đấng Christ (Giăng 14: 1).

Sau khi nhấn mạnh rằng ông sẽ đi với Đức Chúa Trời, ông nói rằng ông sẽ trở lại để đưa các môn đồ đi lại với nhau (Giăng 14: 2-3) và họ biết đường.

Tôma tin đi và nói rằng ông không biết đường, khi Chúa Giê-su tuyên bố:

‘Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống’ (Giăng 14: 6).

Chúa Giê-xu là lối vào duy nhất của con người với Đức Chúa Trời, theo cách mà Được tôn trọng vì xác thịt mình (Hê-bơ-rơ 10:20).

Đấng Christ là lẽ thật, vì Ngài là Đấng được Đức Chúa Trời sai đi, và không có sự bất công nào trong Ngài (Giăng 7:18; Giăng 18:37).

“Hãy thánh hóa chúng trong lẽ thật của bạn; lời của bạn là sự thật.” (Giăng 17:17).

Đấng Christ là sự sống cho những ai tin, bởi vì khi tin vào Đấng Christ, con người tin vào Đức Chúa Trời, Đấng sai Ngài, và do đó, từ sự chết sang sự sống.

“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi rằng ai nghe lời ta và tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời và không bị kết án, nhưng được từ chết sang sự sống.” (Giăng 5:24);

“Tuy nhiên, những điều này được viết ra để bạn có thể tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, và tin rằng bạn có thể có sự sống trong danh của Ngài.” (Giăng 20:31).

Cây nho thực sự

“Ta là cây nho thật.” (Giăng 15: 1)

Chúa Giê-su tuyên bố mình là cây nho thật và các môn đệ của Người là cành sinh trái. Mọi quan hệ của Chúa Giê-su, như cây nho, với Chúa Cha, người nông dân, được thể hiện trong việc chăm sóc, khi Ngài cắt tỉa những cành sinh trái và cắt những cành không kết trái và ném vào lửa.

Lời được Đấng Christ công bố là lời đã làm sạch các môn đồ (Giăng 15: 3), điều này chứng tỏ rằng sự chăm sóc của Đức Chúa Trời dành cho loài người là trong lời của Ngài.

Đó là một môn đồ của Đấng Christ sinh hoa trái, điều cốt yếu là người đó phải ở trong Đấng Christ, điều này được gọi là sự kiên trì, Đấng Christ sẽ ở lại trong người tin Chúa (Giăng 15: 4-5).

Công việc hoàn hảo của niềm tin của một cá nhân là sự kiên trì (Gia-cơ 1: 3-4), vì nếu không có sự kiên trì thì điều đó sẽ bị loại bỏ (Giăng 15: 6; 2 Ti-mô-thê 2: 12-13). Người tin Chúa phải kiên trì, tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng Christ, ở trong Ngài (Hê-bơ-rơ 3:15) và những lời của Đấng Christ trong Cơ-đốc nhân (Giăng 15: 7).

Qua dụ ngôn cây nho, Chúa Giê-su cũng có ý tưởng rằng con người chỉ có sự sống, chừng nào con người được hiệp thông với Chúa Kitô.

Alpha và Omega

“Ta Là Người Đầu Tiên Và Cuối Cùng” (Khải Huyền 1:17).

Lời tuyên bố ‘Ta là người đầu tiên và cũng là người cuối cùng’ được Chúa Giê-su nói với nhà truyền giáo John trong một khải tượng trên Đảo Patmos (Khải Huyền 1: 9). Tuyên bố tương tự này

đã được đưa ra ở phần đầu và phần cuối của Sách Khải Huyền:

“Ta là An-pha và Ô-mê-ga, Khải đầu và kết thúc, đã phán rằng Chúa là Đấng đã có và sẽ đến, là Đấng toàn năng.” (Khải Huyền 1: 8; Khải Huyền 22:13).

Alpha và omega là những chữ cái đầu tiên và cuối cùng trong bảng chữ cái Hy Lạp, giống như cách nói đầu tiên và cuối cùng, hoặc bắt đầu và kết thúc (Khải Huyền 1: 9).

Chúa Giê-su vẫn được một số môn đồ nhớ đến là người sống ở Na-xa-rét, nhưng Đấng Christ, qua Khải tượng được ban cho sứ điệp Giảng, tuyên bố mình là Đấng Toàn Năng.

Sách Khải Huyền không nói về Đấng Christ đã trở thành người và người đã hạ mình xuống bằng cách trở thành tôi tớ (Phi-líp 2: 8), nhưng nói về Đấng Christ đã sống lại và được tôn vinh, Đấng ngự bên hữu Đức Chúa Trời. cao (Thi thiên 110: 1; 2 Cô-rinh-tô 15:16).

Trong bối cảnh này, Chúa Giê-su tự giới thiệu mình là Đức Chúa Trời toàn năng, trong sự huy hoàng và vinh quang chính xác của ngài, mà ngài sống hữu trong cõi đời đời (Giăng 17: 5). Đấng Christ tự bày tỏ mình là Chúa hiện hữu, đã từng và sẽ đến (Giăng 8:58) và là Đấng nắm giữ mọi quyền lực.

Toàn năng (toàn năng) và toàn năng (đã, đang, và sẽ đến) là những thuộc tính của thần tính, điều này chứng tỏ rằng Chúa Giê-su không phải là một thiên thần, hay ngài được tạo ra vào một thời điểm nào đó trong cõi vĩnh hằng. Chính vì lý do này, Chúa Giê-su được coi là Cha của sự vĩnh cửu (Ê-sai 9: 6).

Dù là Đấng Toàn Năng, Chúa Giê-su không phải nhận rằng Ngài đã sống giữa loài người, chịu đau khổ và chết, điều này chứng tỏ sự thật rằng Ngài đã sống giữa loài người.

“Và những gì tôi sống và đã bị giết, nhưng ở đây tôi vẫn còn sống, mãi mãi. Amen. Và tôi có chìa khóa của sự chết và địa ngục. “ (Khải Huyền 1:18).

Giac và thệ hệ của David

“Ta là Giac và Dòng dõi Đa-vít” (Khải Huyền 22:16).

Trước khi đưa ra lời tuyên bố này, Chúa Giê-su giới thiệu bản thân và thông báo rằng ngài đã cớ sứ giớ cớ của ngài (thiên thớn) đớ làm chứng cho các nhà thờ vớ những điớu đã được tiớtt lộ.

“Tôi, Chúa Giêsu, đã sai thiên thớn cớ của tôi, đớ làm chứng những điớu này cho các bạn trong các Hội thánh. Tôi là gớc rớ và thệ hệ cớ của David, ngôi sao sáng chói lợi”. (Khải Huyền 22:16).

Chúa Giê-su tuyên bố mình là cớ rớ cớ của Jesse, hậu duệ cớ của Đa-vít, như đã được báo trước trong Kinh thánh (Ê-sai 11: 1 -2), là mặt trời công bình cho mọi dân tộc (Lu-ca 1: 78-79).

Chúa Giê-xu là ai?

Dựa trên Kinh Thánh, Chúa Giê-su là một người đàn ông sớng ở thành phố Na-xa-rét, thuộc vùng Ga-li-lê. Theo sứ đớ Giảng, các môn đớ đã nghe, thớy và chạm vào Đớng Christ, Đớng ban sự sớng đời đời cho những ai nghe và tin (I Giảng 1: 1-3).

Tuy nhiên, Chúa Giê-su có thân thớ bằng thớt, xương và máu, giớng như mọi người, tuy nhiên, Ngài được sinh ra mà không có tội lới, bớ vì Ngài đã đớng thớ gian theo cách siêu nhiên, bớ vì Ngài được sinh ra bớ một trinh nữ.

Chúa Giê-xu đã đớng trong thớ gian, là một dự phớn cớ của xác thớt và huyớtt, đớ trong mọi sự, Ngài có thớ giớng như loài người và tùy theo ân điớng cớ của Đức Chúa Trời, làm dự phớn cớ của sự chớtt cho mọi người. (Ê-bơ-rơ 2:14 và 17)

“Tuy nhiên, chúng tôi thớy rằng Chúa Giê-xu được tôn vinh

và được tôn vinh thƣp hơn một chút so với các thiên thƣn, vì sự chết khƣ đau, rằng nhờ ân điƣn cƣa Đức Chúa Trời, Ngài có thƣ nƣm trƣi cái chết cho tƣt cƣ mọi người.” (Hê-bơ-rơ 2: 9).

Chúa Giê-su đi qua miƣn Giu-đê và Ga-li-lê này đã bị giƣt bƣi bàn tay cƣa những kƣ gian ác, như đã được tiên đoán trong Kinh thánh, nhưng vào ngày thứ ba, Ngài đã sƣng lại từ cõi chết và ngự bên hữu Đức Chúa Trời.

Nhưng, trước khi thƣ giới tƣn tại, chính Chúa Giê-su đó đã tƣn tại, ƣ thuƣ ban đƣu với Đức Chúa Trời và là Đức Chúa Trời (Giăng 1: 1). Tƣt cƣ mọi vật đƣu được tạo ra nhờ Ngài và không một vật nào trong sƣ đó, nƣu không có Ngài, đã tƣn tại (Giăng 1: 3; Ê-phê-sô 3: 9).

Tác giƣ Thi thiên, tiên tri vƣ khía cạnh này cƣa Đƣng Christ, đã tuyên bƣ như vậy:

“Tƣ thuƣ xa xưa, các người dựng nên trái đƣt và các tƣng trời là do tay các người làm ra. Họ sẽ chết, nhưng bạn sẽ vƣn còn; tƣt cƣ chúng sẽ già đi như một chiƣc váy; như quƣn áo bạn sẽ thay đƣi chúng và chúng sẽ được thay đƣi. Nhưng các người vƣn như vậy, và năm tháng cƣa các người sẽ không bao giờ kƣt thúc” (Thi thiên 102: 25-27).

Người viƣt sách Hê-bơ-rơ liên quan đƣn Đƣng Christ là Con qua Thi thiên này (Hê-bơ-rơ 1: 10-12). Ông cũng chứng minh rằng Thi thiên 45 đƣ cập đƣn Đƣng Christ là Con và đặt tên cho Ngài là Đức Chúa Trời (Hê-bơ-rơ 1: 8).

“Hƣi Đức Chúa Trời, ngai vàng cƣa Ngài là vĩnh cƣu và trường tƣn; vương trƣng cƣa vương quƣc cƣa bạn là vương trƣng công bằng. Bạn yêu công lý và ghét sự gian ác; do đó, Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời cƣa bạn đã xúc đƣu vui mừng cho bạn hơn những người bạn đƣng hành cƣa bạn.” (Thi-thiên 45: 6-7).

Bằng cách hứa cho Đa-vít một đƣa con trai, Đức Chúa Trời thông

báo trước về những gì đã xảy ra trong cõi đời đời, một thà thuận trong đó một trong những ngôi vị thiên tính sẽ là Cha và Con còn lại.

“Người sẽ xây dựng một ngôi nhà cho tên tôi, và tôi sẽ thiết lập ngai vàng của vương quốc của người mãi mãi. Tôi sẽ là cha của nó và nó sẽ là con trai của tôi; và nếu nó vi phạm, ta sẽ trừng phạt nó bằng cây gậy của loài người và bằng sự sùng nhục của các con trai loài người.” (2 Sa-mu-ên 7: 13-14).

Một trong những người thuộc về thần tính đã từ bỏ quyền lực và vinh quang của mình và được đưa vào thế giới trong một cơ thể được chuộc tội bởi Đức Chúa Trời, Đấng đã tuyên bố khi giới thiệu Ngài vào thế giới:

“Ta sẽ công bố sự lệnh: ĐỨC CHÚA đã phán cùng ta rằng: Con là Con Ta, hôm nay Ta đã sinh ra con.” (Thi thiên 2: 7).

Đức Chúa Trời đã trở nên xác thịt và trở nên giống loài người, nhưng, dưới hình thức con người, Ngài đã hạ mình xuống, làm tôi tớ Đức Chúa Trời, chịu chết trên thập tự giá.

Khi từ cõi chết sống lại, Chúa Giê-su nhận được một thân thể được tôn vinh, do đó trở thành hình ảnh thể hiện của Đức Chúa Trời vô hình (Cô-lô-se 1:15; Hê-bơ-rơ 1: 3). Qua ngôi vị của Đấng Christ Phục sinh, con đau lòng từ cõi chết, được hiểu về mục đích vĩnh cửu mà Đức Chúa Trời đã thiết lập nơi chính Ngài: sự ưu việt của Đấng Christ trong mọi sự (Ê-phê-sô 3:11).

Mục đích của Đức Chúa Trời đã công bố trong sự sáng tạo của con người:

“Chúng ta hãy tạo ra con người theo hình ảnh của chúng ta, tùy theo sự giống của chúng ta; và cai trị cá biển, chim trời, gia súc, trên khắp đất, và mọi loài bò sát di chuyển trên đất.” (Sáng-thế Ký 1:26), được ứng nghiệm trong Con Người, Đấng, khi được tôn vinh, đã trở thành hình ảnh và thể hiện sự giống Đức Chúa Trời.

Chính trong Đấng Christ được tôn vinh mà Thi thiên 8 được ứng nghiệm, khi Con người đấng nếm quyền thống trị các công việc của tay Ngài: (Thi thiên 8: 1-9).

Nhiều người lầm tưởng rằng quyền thống trị vạn vật được trao cho người đàn ông đầu tiên, A-đam, tuy nhiên, tác giả Thi thiên đã sà lại quan điểm này, nói rõ rằng quyền thống trị đó sẽ được trao cho Con người, Đấng mà mọi vật đều phải tuân theo. Mặc dù vậy, anh ta vẫn chưa nhìn thấy Ngài do đọc sai Kinh thánh. (1 Cô-rinh-tô 15:27)

“Các người đã làm cho người ấy thấp hơn các thiên sứ một chút, các người đã trao vương miện cho người ấy bằng vinh quang và danh dự, và làm cho người ấy trên các công trình của tay mình; Bạn đã phải chịu tất cả mọi thứ cho anh ta, dưới chân anh ta. Bây giờ, kể từ khi anh ấy đã chịu tất cả mọi thứ cho anh ấy, anh ấy không còn gì là không chịu anh ấy. Nhưng bây giờ chúng ta vẫn không thấy rằng tất cả mọi thứ đều phải tuân theo nó”. (Hê-bơ-rơ 2: 7-8).

Nhưng Đấng Christ được tôn vinh, là hình ảnh thể hiện của Đức Chúa Trời vô hình, một ngày nào đó, sẽ giao vương quốc cho Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Cha, và Ngài sẽ phục tùng Ngài là Đấng đã phục tùng Ngài, và Đức Chúa Trời sẽ ở trong tất cả, như ở thời điểm bất đầu.

“Sau cùng sẽ đấng hỡi kẻ, khi Ngài đã trao vương quốc cho Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Cha và khi Ngài đã tiêu diệt hết đế quốc, mọi quyền lực và sức mạnh. Bởi vì ông ấy phải trị vì cho đấng khi ông ấy đã đặt mọi kẻ thù dưới chân mình. Bây giờ, kẻ thù cuối cùng phải bị tiêu diệt là cái chết. Bởi vì tất cả mọi thứ nếm giữ dưới chân của bạn. Nhưng khi anh ta nói rằng tất cả mọi thứ đều phụ thuộc vào anh ta, thì rõ ràng là anh ta đang loại trừ người đã chịu mọi sự phụ thuộc vào anh ta. Và khi mọi sự đều phục Ngươi, thì Chính Con người cũng sẽ quy phục Ngươi, Đấng đã phục tùng Ngươi, hầu cho Thiên Chúa được ở trong mọi sự”. (1 Cô-rinh-tô 15: 24-28).